

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng		
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu, máy móc chính	Nhà thầu có danh sách vật liệu và máy móc đưa vào công trình, nêu rõ nguồn gốc xuất xứ chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng của vật liệu và máy móc, tiêu chuẩn chất lượng. Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc các loại vật liệu đã đề xuất với đơn vị cung cấp.	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu, máy móc cho thi công công trình	Có đầy đủ biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu máy móc hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: máy móc thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công.	Có đầy đủ biện pháp kỹ thuật tổ chức mặt bằng như yêu cầu hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ như yêu cầu, không phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công.	Có biện pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng đối với từng hạng mục thi công	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công,	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đầy đủ hạng mục thi công	
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công:		
3.1. Trình tự thi công	Có trình tự thi công hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Có trình tự thi công không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức thi công: Đường Nguyễn Du (đoạn từ Chân núi Trường Lê đến đường Lê Thánh Tông)	Có đầy đủ biện pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT	Không đạt
3.3. Biện pháp tổ chức thi công: Đường Lê Lợi (đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến QL47)	Có đầy đủ biện pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT	
3.4. Biện pháp tổ chức thi công: Đường Hồ Xuân Hương (đoạn từ chân đèn Độc Cước đến đường Trần Nhân Tông).	Có đầy đủ biện pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Biện pháp kỹ thuật không hợp lý, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT	Không đạt
3.6. Có bản vẽ biện pháp thi công các hạng mục chính và các hạng mục phụ trợ hợp lý.	Có bản vẽ biện pháp thi công hợp lý.	Đạt
	Không có bản vẽ biện pháp thi công hợp lý.	Không đạt
3.7. Bản vẽ mặt bằng bố trí thi công, tổ chức thi công hợp lý.	Có bản vẽ mặt bằng bố trí thi công, tổ chức thi công hợp lý.	Đạt
	Không có bản vẽ mặt bằng bố trí thi công, tổ chức thi công hợp lý.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày .	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động máy móc và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa bố trí cung ứng vật tư, vật liệu, máy móc chính và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a),b) và c).	Đạt
	Đề xuất không đủ 03 nội dung a),b) và c).	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có đầy đủ biện pháp kỹ thuật hợp lý biện pháp, quy trình quản lý chất lượng vật tư; biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ biện pháp, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
5.4. Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình	Có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ thanh quyết toán, nghiệm thu công trình.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ giải pháp, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	thầu.	
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý đầy đủ, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp kỹ thuật gói thầu, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	của gói thầu nêu trong chương V E-HSMT.	
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
7.1 Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2 Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu tiến hành thương thảo hợp đồng và hoàn thiện, ký kết hợp đồng khi có quyết định trúng thầu	Đạt
	Nhà thầu không tiến hành thương thảo hợp đồng và không hoàn thiện, ký kết hợp đồng khi có quyết định trúng thầu	Không đạt
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chí chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt